TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HS-PT
Ngày 26-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hân

Các Thẩm phán: Ông Cao Quốc Chiến

Ông Võ Minh Triều

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Quàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ do có kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2017/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983, tại huyện V, tỉnh H;

Nơi cư trú: Ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh H; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N và bà Nguyễn Thị H; vợ tên: Thị H; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04-8-2017, đến ngày 21-8-2017 được tại

ngoại

Bị cáo có mặt.

- *Đại diện bị hại có kháng cáo:*

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1961 (cha ruột bị hại Trần Thanh D – có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp C, xã H, huyện P, tỉnh K.

2. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1995 (vợ của bị hại Nguyễn Hóa H – có mặt)

Nơi cư trú: Ấp N, xã T, thị xã H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20-5-2017, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-01780 chạy trên quốc lộ N1 theo hướng N đi cầu H, khi đến ngã tư cầu H, Đ nhìn thấy biển báo cấm các loại xe cơ giới và thô sơ, kể cả xe được ưu tiên theo quy định, có trọng lượng toàn bộ (tải trọng thân xe cộng với khối lượng chuyên chở) vượt quá 5 tấn, được đặt tại đầu đường liên xã từ quốc lộ N1 đi xã H, huyện K nhưng Đ vẫn điều khiển xe đi vào được khoảng 400m gặp bãi đất trống, Đ quay đầu xe đi ngược về hướng cầu H được khoảng 200m thì đỗ xe bên lề phải, đầu xe quay về cầu H, đuôi xe hướng về H, xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-01780 có tổng trọng lượng là 10.680kg. Khi đỗ xe Đ chỉ lấy một rễ cây gừa, cành cây ven đường để cách đuôi xe khoảng 8m và một cành cây gắn vào phía sau thùng xe để báo hiệu nhưng không mở đèn tín hiệu và không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau xe theo quy định, rồi đi vào nhà anh Bùi Trung N nghỉ ngơi. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh Trần Thanh D điều khiển xe máy biển kiểm soát 68P1-36389 chở theo anh Nguyễn Hóa H chạy hướng H đi cầu H, đụng vào phía sau bên trái thùng xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-01780, hậu quả làm cho anh D và anh H tử vong tại chỗ.

*Vật chứng trong vụ án:

1. Một chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát số 95C-01780, nhãn hiệu HINO, loại xe tải có mui, màu sơn trắng, số máy: JO5ETE15035, số khung: 9JLSFXX14382, đã trao trả cho chủ sở hữu Trần Minh H.

2. Một xe máy biển kiểm soát số 68P1-36389, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn: Đen-Xanh, số máy: 5C6J229874, số khung: C6J0GY229863, đã trả lại cho ông Trần Văn T là người quản lý hợp pháp.

*Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 279A/KL-KTHS, ngày 20-6-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đối với tử thi Nguyễn Hóa H như sau:

- Các kết quả chính: Dập rách da nham nhỡ vùng đỉnh phải; sây sát da và bầm tụ máu trán thái dương phải; miệng chảy máu; tụ máu dưới da vùng trán, đỉnh và thái dương hai bên; tụ máu cơ thái dương hai bên; nứt xương sọ vùng đỉnh thái dương trái; tụ máu dưới màng nhện hai bán cầu đại não.

- Kết luận: Nguyễn Hóa H, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L, xã K, huyện K, tỉnh K tử vong do chấn thương sọ não nặng.

*Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 280A/KL-KTHS, ngày 20-6-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đối với tử thi Trần Thanh D như sau:

- Các kết quả chính: Rách da vùng trán phải; bầm tím hai hốc mắt, hai lỗ mũi và lỗ tai trái chảy máu; tụ máu dưới da vùng trán; vỡ lún xương sọ vùng trán; tụ máu dưới màng nhện hai bán cầu đại não.

- Kết luận: Trần Thanh D, sinh năm 1985, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã H, huyện P, tỉnh K tử vong do chấn thương sọ não nặng.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2017/HS-ST ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội "Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46,

Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ 18 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, nhưng khấu trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 04-8-2017 đến ngày 21-8-2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, bị cáo Nguyễn Thành Đ kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017 và ngày 20 tháng 12 năm 2017, ông Trần Văn T đại diện bị hại Trần Thanh D, bà Nguyễn Thị Q đại diện bị hại Nguyễn Hóa H đều kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin hưởng án treo cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, các đại diện bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Q yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20-5-2017, Nguyễn Thành Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-01780 chạy trên quốc lộ N1 theo hướng N đi cầu H, khi đến ngã tư cầu H, Đ nhìn thấy biển báo cấm các loại xe cơ giới và thô sơ, kể cả xe được ưu tiên theo quy định, có trọng lượng toàn bộ (tải trọng thân xe cộng với khối lượng chuyên chở) vượt quá 5 tấn, được đặt tại đầu đường liên xã từ quốc lộ N1 đi xã H, huyện K nhưng Đ vẫn điều khiển xe đi vào được khoảng 400m gặp bãi đất trống, Đ quay đầu xe đi ngược về hướng cầu H được khoảng 200m thì đỗ xe bên lề phải, đầu xe quay về cầu H, đuôi xe hướng về H,

xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-01780 có tổng trọng lượng là 10.680kg, mặt đường rộng 3,45m, bánh trước và bánh sau đậu lấn đường 2,2m. Khi đỗ xe Đ chỉ lấy một rễ cây gừa, cành cây ven đường để cách đuôi xe khoảng 8m và một cành cây gắn vào phía sau thùng xe để báo hiệu nhưng không mở đèn tín hiệu và không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau xe theo quy định, rồi đi vào nhà anh Bùi Trung N nghỉ ngơi. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh Trần Thanh D điều khiển xe máy biển kiểm soát 68P1-36389 chở theo anh Nguyễn Hóa H chạy hướng H đi cầu H, đụng vào phía sau bên trái thùng xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-01780, hậu quả anh D và anh H tử vong tại chỗ.

[2] Về tính chất của hành vi vi phạm:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, do đậu xe trái quy định, lấn chiếm lòng đường, không lường trước được hậu quả xảy ra nên những người bị hại đã đụng vào xe gây tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của hai người bị hại, quy phạm pháp luật giao thông đường bộ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính trong gia đình, tại giai đoạn sơ thẩm bị cáo đã khắc phục số tiền 125.000.000 đồng cho các gia đình bị hại nên cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 và áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo khi lượng hình cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo và các đại diện bị hại kháng cáo với nội dung cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi phạm tội đã gây tử vong cho 02 người bị hại, gây hậu quả rất nghiêm trọng, tử vong 02 người, án sơ thẩm xử bị cáo mức án 18 tháng tù là tương xứng

với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, các đại diện bị hại đối với bị cáo không có cơ sở để chấp nhận.

Nên trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và các đại diện bị hại mà chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo, đại diện bị hại mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Đ, các đại diện bị hại ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị Q.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ 18 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, nhưng khấu trừ thời gian tạm giam trước đó từ ngày 04-8-2017 đến ngày 21-8-2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ, ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị Q mỗi người nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- Trại tạm giam CA tỉnh KG;
- Phòng HS & NV CA tỉnh KG;
- TAND TX. Hà Tiên;
- THA TX. Hà Tiên;
- VKSND TX. Hà Tiên;
-CQCSĐT TX. Hà Tiên;
- Bị cáo kháng cáo;
- Đại diện bị hại có kháng cáo;
- Lưu.

Lê Trọng Hân